TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2024/QĐ-TA	*Định Hoá, ngày 01 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH HOÁ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Lê Hồng Khánh.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thành Huế.

Ngày 01/02/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 05/2024/QĐ-TA ngày 06/01/2024 đối với:

Họ và tên: **Dương Đình S** Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 15/12/1985; Dân tộc: Tày;

Tôn giáo: Không ; Trình độ văn hóa: 9/12;

Nơi cư trú: Xóm ĐC, xã PĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Tiến án, tiền sự: Không.

Con ông Dương Đình Nom (đã chết) và bà Ma Thị Công.

(Có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Hứa Đức Hùng – Phó Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên: Ông Hoàng Đại Nghĩa - Kiểm sát viên.

3. Đại diện UBND xã PĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên: Ông Ngô Mạnh Quỳnh – Công an xã PĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

NHẬN THẤY:

Dương Đình S là người nghiện ma túy từ năm 2015, loại ma túy thường sử dụng là Heroine và hình thức sử dụng là chích. Năm 2023 S cai nghiện ma túy tự nguyện tại Cơ sở ĐTNTN&CTXH, Ủy ban nhân dân huyện Phú Lương, hợp đồng 06 tháng từ ngày 07/2/2023 đến 07/8/2023. S đã thực hiện xong việc cai nghiện tự nguyện. Tại Quyết định số 250/QĐ –UBND ngày 05/10/2023 của UBND xã PĐ

về việc quản lý sau cai nghiện ma túy đối với S, thời gian quản lý sau cai từ 05/10/2023 đến ngày 05/10/2024.

Tại buổi làm việc ngày 29/12/2023 với Công an xã PĐ, huyện Đ, S khai nhận đã sử dụng ma túy ngày 25/12/2023, Công an xã PĐ, huyện Đ đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với S. Kết quả: Dương tính. Công an xã PĐ đã lập biên bản vi phạm về việc quản lý sau cai nghiện ma túy đối với S. Công an xã PĐ, huyện Đ đã đề nghị Trạm y tế xã PĐ, huyện Đ xác định trình trạng nghiện đối với Dương Đình S. Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 29/12/2023 của Trạm y tế xã PĐ xác định Dương Đình S là: Nghiện ma túy.

Ngày 29/12/2023, Công an xã PĐ, huyện Đ mời S đến làm việc, đã thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy và thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với S theo khoản 1 Điều 40 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy; khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Dương Đình S.

Tại phiên họp, đại diện phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xác định việc lập hồ sơ đối với S là đúng đối tượng, đúng quy định và đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên.

Ý kiến của đại diện của UBND xã PĐ: Dương Đình S là người nghiện ma túy. S cũng xác nhận S sử dụng ma túy hàng ngày, không tự cai được. Ngày 25/12/2023, Dương Đình S có hành vi sử dụng ma túy trái phép. UBND xã PĐ lập biên bản làm việc đối với S, đã thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy và thông báo việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phát biểu ý kiến: Cơ quan lập hồ sơ, Cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật phòng chống ma túy và các văn bản hướng dẫn. Việc lập hồ sơ đưa Dương Đình S đi cai nghiện bắt buộc là đúng đối tượng, đủ điều kiện. Từ khi thụ lý hồ sơ đến khi mở phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ theo đúng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính; Luật phòng chống ma túy; Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Quá trình lập hồ sơ đến khi mở phiên họp Tòa án đã tống đạt các văn bản cho S theo quy định. Đề nghị áp dụng: Khoản 2 Điều 3; Điều 5; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; 105; 107 và 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3; Điều 22; 30 và 31 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp

dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Nghị định 116/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên đối với Dương Đình S, thời hạn từ 18 đến 24 tháng.

Người bị đề nghị Dương Đình S có mặt tại phiên họp thừa nhận vẫn sử dụng ma túy.

XÉT THẤY:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày của cơ quan đề nghị, đại diện Viện kiểm sát thể hiện:

Dương Đình S, sinh ngày 15/12/1985 có nơi cư trú ổn định tại xóm ĐC, xã PĐ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên là người nghiện ma túy từ năm 2015. Tại biên bản làm việc ngày 29/12/2023 với Công an xã PĐ, huyện Đ, S đã thừa nhận vẫn tiếp tục sử dụng ma túy, Công an xã PĐ, huyện Đ thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện đối với S. Như vậy, trong thời gian quản lý sau cai nghiện, S vẫn tiếp tục sử dụng ma túy và Trạm y tế xã PĐ, huyện Đ xác định S có nghiện ma túy.

Vì vậy, việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Dương Đình S là đúng đối tượng, đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 4 Điều 32 của Luật phòng chống ma túy. Sau khi lập hồ sơ, cơ quan lập hồ sơ đã thông báo cho Dương Đình S về việc lập hồ sơ, S đã được đọc hồ sơ; việc chuyển hồ sơ, gửi cho người có thẩm quyền, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xem xét, quyết định việc chuyển hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đảm bảo đúng quy định của Luật phòng chống ma túy.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xác định S trong thời gian quản lý sau cai nghiện ma túy vẫn nghiện ma túy và đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Dương Đình S vào Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên là đúng quy định, ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp là có căn cứ, cần được chấp nhận.

Xét tính chất, mức độ hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Dương Đình S thấy: Trong quá trình lập hồ sơ S đã "Tự nguyện khai báo", nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. Dương Đình S không S chịu 01 tình tiết tăng nặng nào.

Xét nhân thân của: Dương Đình S là người nghiện ma túy, đã đi cai nghiện ma túy tự nguyện, S đã thực hiện xong và đang trong thời gian quản lý sau cai. Nhưng, S không thể cai được ma túy mà vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, việc sử dụng trái phép chất ma túy của S là xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về ma tuý, làm tệ nạn ma túy diễn biến ngày càng phức tạp, ảnh hưởng xấu đến việc phòng chống tệ nạn xã hội của Nhà nước.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 3; Điều 5; điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; 105; 107 và 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3; Điều 23; 31 và 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15

về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; khoản 4 Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Nghị định 116/NĐ-CP, ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện đa chức năng tỉnh Thái Nguyên để thi hành biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Dương Đình S.

2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại Quyết định này trong hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Đ có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ có quyền kháng nghị trong hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành Quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Công an huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên đưa người pS chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đ;
- Trưởng Công an huyện Đ;
- Trưởng Phòng LĐTB&XH huyện Đ;
- UBND xã PĐ;
- Người bị áp dụng BPXLHC;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Khánh